

PHONG-HOA'

16
trang

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ
Số 1, BOULEVARD CARNOT — HANOI
FONDATEUR RÉDACTEUR POLITIQUE
NGUYỄN XUÂN MAI

DIRECTEUR :
NGUYỄN TUÔNG - TẠM № 4/2/58

DEPOT LEGAL

• INDOCHINE •

năm

3poo

1, 60

0, 90

DÔNG DƯƠNG NGOẠI QUỐC

5poo

2, 60

1, 40

ADMINISTRATEUR GÉRANT

PHAM-HUU-NINH

7
XXX

Lạc quan

Nhiều bâ khi thấy đây tớ lỡ tay đánh vỡ một chiếc léc bình hay một cái chén thì kêu la rầm rì, mắng chửi đến nứ tiếng đồng hồ, rồi hậm hực xuýt, ngày hôm ấy.

Lâm ông cũng gặp việc ấy thì thông thả hỏi : cái chén có vỡ không ?

Nếu nó vỡ rồi, thì bảo ; à nó vỡ rồi. Thế thôi, vì biết chén đã vỡ, kêu la cũng vô ích.

Nhung những người như thế hiếm lắm.

Đối với việc ở đời, cũng có hai hạng

người xử trí theo hai cách đó : Ta gọi là **hạng yém thê và hạng lạc quan**.

Thiếu niên nước ta, toàn hết đều liết vào **hạng người trên**, nghĩa là giống hệt đàn bà trong khi đây tớ đánh vỡ chén.

Hễ gặp một sự bất đắc chí, hay thấy một cái gì mất đi không phương vớt lại được thì đám ra chán nản, xuýt đời chỉ những tiếc cung thương ? Rồi đám ra buồn rầu, rồi than thở ra thơ ván, làm buồn cho người khác, cũng như các bà kêu la lám diếc tai hàng xóm.

Mà xét rõ cái « chán nản ấy » nguyên nò chỉ là những sự bất đắc chí con con ; thi không đỗ, mất việc làm, hay muộn

lấy vợ người ta không gả. Thế mà thôi.

Nhưng cái « chán nản ấy » họ lại cho là « cao thượng » vì họ không cho là tại những sự thi trượt, mất việc mà sinh ra, họ cho là tại những cái to tát hoa : buồn cho thế sự, chán cho lòng người, chẳng hạn.

Nhung dù có tự đổi mình như thế nữa, cái buồn, chán ấy vẫn là một cái hèn nhát.

Thiếu niên ta không biết nghĩ đến sự thực trước mắt, chỉ tiếc thương cái đã qua, buồn rầu về những sự khó khăn cản trở ; có biết đâu than tiếc như vậy là vô ích, chỉ làm hại cho mình và hại cho người khác.

Họ không biết tìm đường mà tiến lên, luyện lấy tâm chí, lấy can đảm để trống trọi với những sự khó khăn và dừng vững trước mọi điều thất vọng sau này.

Việc này thất bại, ta phải biết tự cường làm việc khác, cái chí ấy làm gi không cho ta đạt được tới mục đích ?

Một người mà không có nghị lực phản đấu là một người xuất đời không làm được việc gì.

Thiếu niên ta từ nay có sự gì khó chịu đến người, không nên như đứa trẻ vấp phải ghẹ, kêu la rầm rì rỗi ngồi mà suýt soa.

VIỆT-SINH

MỘT SỰ LÀ



HÔN HOA

(Hay là cái mộng ngày xuân)



— Anh! Chiều rồi, về thôi chứ?

— Anh cứ về trước, đến bây giờ

mới nhiều truyện thú, lại về:

— Truyện thú chẳng thấy đâu, chỉ thấy lạnh giá cả chân tay — Hay anh ở lại để hóng gấp được người tiên chăng? Anh cứ mơ màng những

truyện Tú-thúc, Tú-Uyên đời nay.

— Biết đâu đấy.

— Phải, lúc này đây, hai cô tiên quần trắng, áo lam, san lua, tiên lâm nhưng họ về rồi. Hay anh còn đợi cô tiên nào như Giáng-Hương bê hoa mẫu đơn của nhà chùa để anh cởi cái áo tây của anh ra chuộc chăng? Đời nay đừng hòng. Họ chẳng họ có đánh vỡ bóng đèn điện của nhà chùa thì có.

— Anh nghĩ nồng nỗi lắm — ai tin là cô tiên thì sẽ thấy tiên — Anh tưởng & cái đời mây móc này hết tiên sao? Chùa này tuy chẳng đèn điện, nhưng biết đâu tiên không lẩn quất bên mình, mình không thấy đó thôi — Như anh thì nghìn năm nữa cũng chẳng bao giờ thấy được.

— Anh nói dừa hay nói thực đấy?

— Tôi có nói dừa bao giờ đâu.

— Nếu thế thì một là anh giờ hời, hai là anh điên.

— Điện mặc tôi, anh muốn về trước thì anh về một mình. Tôi ở lại.

Bạn về rồi; Lê-Đạm đứng thản thờ ở trước cửa chùa, tâm trí phiêu lưu, tưởng như mình đã xa nơi trần tục. Thỉnh thoảng trong chùa sáng một vài tiếng đàn chầu vẫn thánh thà đưa ra như tiếng ca nhạc & chốn Ông Lai vậy.

Lê-Đạm ra vườn sau dựa vào gốc cây, nhìn hai bông hoa hồng trắng mới nở ban đêm trong túa túa như đói con mắt của người con gái đẹp.

Ấy giờ sương chiều xuống mờ mờ, cảnh như thực như hư.

Bỗng Lê-Đạm thấy có cái cảm giác lạ lùng, chàng không quay lại mà như biến mất người đứng sau mình, mà người

đó là một người con gái, một người con gái đẹp... là một cô tiên. Rồi chàng từ từ quay mặt lại, quả nhiên trước mặt, chàng thấy một người con gái, đứng trong đám hoa, mặc áo hoa, mặt nhu hoa. Chàng thấy thoáng thoảng có hương thơm, như là hương thơm của hoa hồng vậy. Chàng nghĩ thăm: chắc là hồn hoa hiện lên.

Cô tiên đến gần Lê-Đạm, hương thơm nồng nàn hơn trước, rồi mỉm cười nhìn chàng. Lê-Đạm choáng váng té mè, tưởng mình không còn sống nữa. Trong mình dã lạc loài vào dòng Thiên-thai.

Người con gái đứng nhìn Lê-Đạm một lúc, rồi sẽ cất tiếng hỏi, tiếng nói thanh tao, trong trẻo như tiếng một người tiên vậy:

— Ông đến vãn cảnh chùa?

Lê-Đạm muốn trả lời, nhưng lưỡi cứ lùi lại, không nói ra tiếng. Người con gái lại mỉm cười nói:

— Em trông ông quen lắm. Em có một lần gặp ông ở trên ấy thì phải.

Lê-Đạm bung bao dạ; hay kiếp trước ta là tiên chăng?

Liền mạnh bạo trả lời.

— Tôi trông cô cũng quen quen, không biết gặp gỡ ở đâu, không nhớ ra.

— Ông không nhớ ra đấy, chứ chúng em trên này, chúng em nhớ lâu lắm... chúng em vẫn mong ông lắm; bao giờ ông lại lên chơi... Thời chào ông, em về.

Rồi cô tiên lững thững bước ra cửa vườn... Lê-Đạm trông theo ngắm nghé.

— Hay ta theo, xem nàng về đâu? Dẫu đến nửa đường, nàng có biến đi, ta cũng được tiếng là có tiên chân rồi,

Lê-Đạm đi theo được một quãng thi thấy cô tiên lên cái xe tay; xe đi như mây như gió, chắc xe nhà trời. Lê-Đạm cũng với vàng gọi cái xe đuổi theo. Xe của Lê-Đạm chạy nhanh bao nhiêu, thì xe cô tiên chạy nhanh bấy nhiêu.

VĂN HỌC

Thơ mới

Trên sông Đáy

Đêm lồng ống trăng trong vách mộc,
Cánh trăng thu như tâm xích tối hồn thơ.
Hai anh em giạo gót thằn thò,
Kia dã dến bên bờ sông Đáy.

Theo giòng nước, giò thu háy hẫy,
Như vàng gieo, gợn chạy lăn tăn.
Bến dấp cầu mây chiếc thuyền nan,
Nằm ngủ ở dưới bóng trăng ếm ái.

Trên một chiếc thuyền, ngồi dâng sau lái,
Một dão-nương như chờ đợi tình-nhân
Hai anh em dừng bước lẩn ngẩn,
Rồi ghé lại ăn cần săn hỏi:

— Chờ ai đó à? Ở trong khoang lối?
Mà chiếc thuyền lê lói giữ thuyền ai?»
Thiếu nữ kia cất giọng khoan thai,
Sé đáp lại: « Đã có người thuê hát,
Người giãn rằng chờ trong chốc lát.
Mà bây giờ vẫn bắt tâm hơi.
Xuất mây giờ mong ngóng đợi hoài.
Bắc kèp dã kèn dài mồi giặc ».
Bạn là vốn la người mến sác,
Đứng lặng nghe, như thắc mắc cảm lối

oanh,
Liên kéo ta bước xuống thuyền tình,
Lan sóng động rung rinh, thuyền
nghêng ngả.
Trên lòng sóng bóng trăng thanh tỏa,
Nước long lanh tung tóe lụa minh châu

Chúng tôi ngồi, ra ngọn roi chầu,
Theo tiếng đàn, có dâu gieo dịp phách.
Hát bài bên Tầm dương canh khuga
đưa khách.,
Bằng nứa chừng nàng ngừng bắt tiếng
oanh
Hình như vi gió mát trăng thanh,
Lại nhớ lời nói tình u ẩn,
Ta vốn vã tim, lời căn vặn
— Duyên cớ chí đê bạn tới lòng hoa?
Ngáp ngáp, nàng gạt lệ sa,
Cắt giọng nói thiết tha ôn nǎo:

Bấy giờ, đường vắng không có ai,
hai cái xe vù vù như bay trên con đường bông hoa. Lê-Đạm thấy thán minh nhẹ nhàng, như dã chút sach nợ trần, không còn cái gì vướng víu đến dương gian nữa. Chàng chắc sẽ được như Lưu-Nguyễn, như Từ Thúc thủa xưa, người con gái kia chắc là một nàng tiên giờ sai xuống đè dân đường chỉ lối đưa chàng lên cảnh giới...

Xe quặt ngang, dỗ. Cô tiên vào nhà...

Lê-Đạm xuống xe, nhìn chung quanh mình rồi ngắn người tinh giấc... Ra cô tiên dẫn đường chỉ lối đưa chàng về... xóm Khâm Thiên! (1)

BẢO-SƠN

(1) Là xóm ở-đào ở cạnh Hanoi

Rằng: « Em vốn con nhà nhỏ-giáo,
Cha làm quan mà anh cũng làm quan,
Riêng mình em giàp bước gian nan,
Nên liều phải dem thân đi sướng hát.
Nhân ngâm cánh trăng trong gió mát.
Ngâm khúc xưa lại chua chát lòng nág.
Nghe mấy lời kĩ nǚ tờ bầy.
Bạn ta bỗng vỗ tay cười ngắt,

Rằng: « Ở đời, con người qui nhất,
Là bẩm sinh có linh chắt thông-minh.
Khỏi óc kia dã chưa sẵn linh anh,
Dem giặc hết mà chơi cho đồ quán, siêu
đinh thi mới thoa..

Can chi phải thô than, than thô,
Theo sướng ca dã xấu hòn ai? »

Nghe bạn ta giải tờ mấy lời.
Lau nước mắt, nâng tay cười đáp lại:

— Cảm ơn khách vì em khuyên giải,
Mà em dây, lê phải trái cung am lương.
Khốn nỗi nhà theo nghiệp văn-chương.
Anh hai em lại là phuруг đạo đức,

Trên báo chí thường kêu gào khôn rứt
Nao ngũ luân nao ngũ thương đẽ. « đ
dirt » cả rồi,

Đọc văn anh, lại tranh nghĩ dến thán
tôi,
Lâm lục muôn chày xuôi theo giòng
nước

— Thôi xin có cung đừng uất ức.
Cứ biêt vui lá hành phúc ở trên trần.

Khách du này với khách hồng quần,
Gặp nhau hây rờ cung dán cùng díp
phách

Cõi lòng vui cõi linh hồn trong sạch
Còn truyện đời, mặc quách truyện
dời

Nang nghe xong, đưa mắt mím cười
Rằng, nay mới gặp người tri-kỷ.

TÙ LY

Gửi cho người tình nhân vô tình

Đêm thanh ngồi ngâm cảnh trăng thanh,
Trăng trăng sực nhớ bạn vô tình.

Em Nguyệt hối khi em còn bé,
Anh lại chơi nhá, yêu em, anh bồng bế.

Hồi đó, em mới lên năm,
Tình đến bảy giờ mười tam năm.

Lai gặp em, em dã lớn:
Thu ba không chút gợn,

Món-món đáo tơ gai chira chồng,
Má ta thi dã nên ống

Người khue các
Kẽ đầu bạc

Gặp nhau giao thiệp truyện bango quor.

Não ngò...
Đêm sâu đối Nguyệt

Lòng ta, ta biêt
Sám Thương

Ai thâu linh thương...
Sự đời lâm nỗi

Đường đời trámlối
Thôi! Hẹn cùng nhau

Đến kiếp sau...
Nguyễn-lê-Bông

Cặp mọt



Pà đậm, me sù



Cậu, mọt



Chú, thím

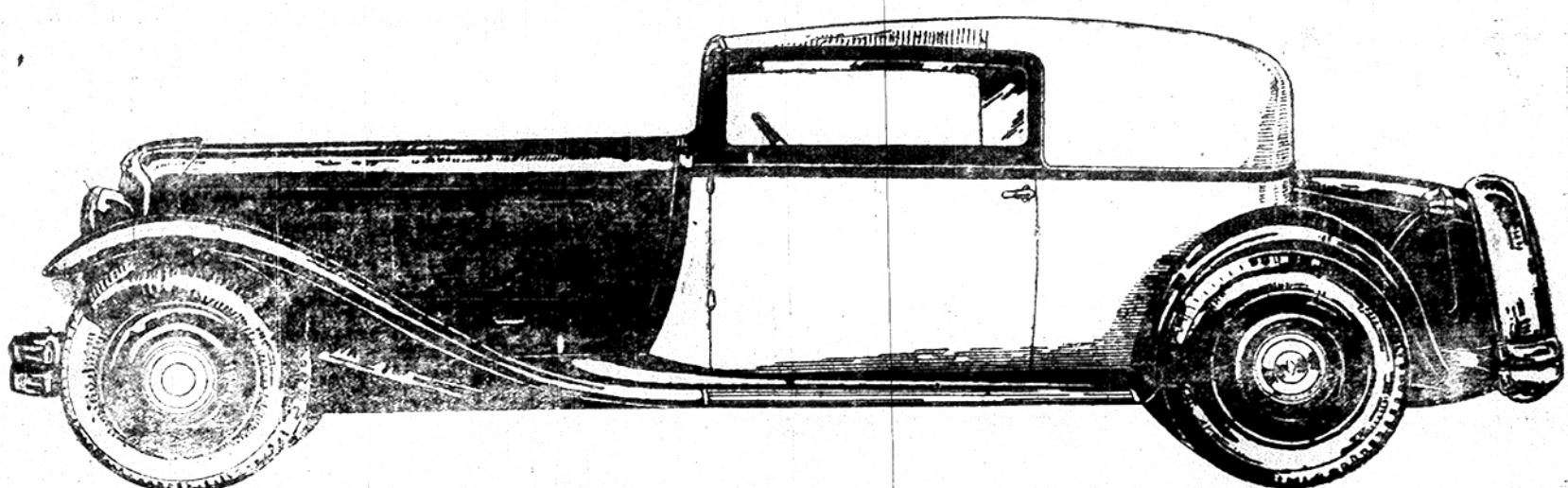


Bác giài, bác gái



Bố cu, mẹ đì

**CHÍNH THỨC XE CỦA PHÁP
MÀ CÁC NGÀI HOAN NGHÊNH HƠN CẢ**



Xe Nerva Sport

hiệu RENAULT

8 máy một hàng.

S T A I

HANOI-HAI PHONG

ĐẠI-LÝ ĐỘC-QUYỀN

NHÂN DỊP TẾT NGUYỄN ĐÁN HIỆU BÀO CHÈ

PHARMACIE CHASSAGNE

59 RUE PAUL BERT HANOI

CÓ QUÀ KÍNH TẶNG CÁC QUÝ KHÁCH

Từ nay đến 15 tháng giêng ta, các ngài mua thuốc từ 1 đồng trở lên
bàn hiệu sẽ có chút quà kinh tặng gọi là tò tình liên lạc với các bạn hàng

RƯỢU THƯƠNG XUÂN

VIN SAMOS

một lít 1p.45

VIN DE MALAGA

một lít 1p.40

Rượu vang lâu năm, thơm ngọt giọng, dùng
đè thết khách trong ngày tết rất lịch sự

RƯỢU Ủ

VIN WATSON

một lít 2p.25

nửa lít 1p.25

Rượu rất bồ, dùng lâu năm sẽ được cường tráng suốt năm

VIN 33.500

một lít 2p.10

(Rượu bồ riêng cho đàn bà)

Bàn hiệu lại riêng giới thiệu các thứ thuốc sau này, các ngài đã từng biết tiếng,
cần dùng trong tiệc giòi xuân này :

SIROP NOFAL:

Thuốc Ho thần hiệu

SIROP ANDRÉ:

Thuốc Ho cho trẻ con

Ở xa mua thuốc cũng có quà biếu

THẾ GIỚI CỦ MỤC TÀI GIẤY

Ông đồ Bè

Trong trường thầy tôi có một trò lớn tên gọi khóa Ngân.

Ah nỗi tiếng hay chữ ngay từ năm mươi bốn, mười lăm tuổi. Song không biết vì học tài thi phật, hay cũng vì anh hay chữ quá như lời thầy thường giày mà khoa nào anh vẫn leu chiêu di thi, khi trở về cũng vẫn còn là anh khóa Ngân.

Anh bắt đầu làm quen với trường thi ngay từ năm anh mới mười sáu. Rồi từ đó cho đến khi nhà nước dùng sen vào chữ thành hiền «thứ chữ tròn» (A), «chữ méo» (B) chữ «mắc vồng-khoảm khoẻo» (S) như lời anh thường nói, thi cứ ba năm anh lại được đi phiêu lưu một lần, trong vòng mấy tháng, vì hỏng thi không giảm «vác matto» về nghe cụ khóa già (ông thân sinh ra anh) chửi rủa đầy vò. Còn cu khóa thi vắng mặt con, chỉ có thè nỗi cơn thịnh nộ cùng mấy chục quyền sách của con mà thôi mà thôi, nghĩa là cu phiết chửi nó vào hỏa hình thì cũng phạt chửi nó phải trầm nich luôn mấy tiếng đồng hồ trong vại nước.

Ay chỉ có thể mà anh đã nỗi tiếng là ông đồ Bè.

Cái tên đồ Bè không biết ai đặt cho anh mà tôi cũng chẳng hiểu nghĩa rành mạch hai chữ ấy ra sao. Thời bấy giờ tôi cho rằng đồ Bè nghĩa là anh đồ nghịch ngầm.

Thực ra cái tính hay nghịch ngầm của anh ít ai bi kịp. Mà mỗi lần anh thi trượt về thi hình như cái tính ấy càng thấy tăng tiến.

Nhưng ngoài những lúc cái linh hồn ma quỷ nô nhảy vào anh thi anh lại hiền lành quá, lú rú lù rù hàng mấy ngày không nói nửa lời chí thỉnh thoảng hơi nhí nhố cười nụ mà thôi. Thế mà khi anh đứng lên tò-chức một cuộc voi đê biến anh em bạn thi thực anh tỏ ra một lối tài-tứ trứ-danh về khoa tinh quái.

Tôi xin thuật ra đây một vài quân công phi thường của anh:

Một đêm vào khoảng mười giờ,

chúng tôi đang xúm xít ở ngoài biển nhà học ngồi nói truyện gẫu. Thầy đi chơi xa vắng đã hai hôm nay, giao trưởng cho anh Ngân thay mặt quản đốc. Chúng tôi vẫn kính trọng anh vào bậc trưởng tràng. Nhưng đối với chúng tôi thì anh dễ dãi lắm, ai nói điều gì cũng chỉ cười.

Bỗng anh thủ thỉ bảo chúng tôi



— Các chú có thích ăn mía không? Câu hỏi ấy gai & mồm người khác nói ra thì chỉ là một câu hỏi thường. Song ông đồ Bè mà đã mồm mỉm cười hỏi: và vẫn như thế thi chúng tôi chắc là sắp có sự gì, phi cười vỗ bụng thi tức uất người.

Vì biết thế, nên nghe anh hỏi vậy thi chúng tôi đồng thanh trả lời:

— Có, mía ở đâu, anh?

Anh vẫn thủ thỉ đáp lại:

— Ở bên kia sông.

Chúng tôi cười ồ:

— Ở bên kia sông thi làm gì được.

Anh thản nhiên rung đài, rồi se sẽ như nói một mình.

— Bên kia sông, nhà Chánh-hà có con bé khau đào đê. Hôm qua tôi gặp nó ở vườn mía nhà nó, xin đưa một cây mía mà nó nói chưa? Các chú tính có tức không?

Anh Trọng lai xúi vào một câu.

— Tức lắm, anh à.

— Phải, tôi cũng tức lắm, nhưng chỉ cười khì...

Chúng tôi nghe lời đó, cười vang. Anh vẫn kè tiếp theo:

— Tôi cười khì rồi bảo nó: Tôi mai, đúng nữa đêm, tôi sang lấy mía, mà chắc có cũng thừa biết rằng tôi không thêm lấy một cây.

Chúng tôi mừng quỳnh, hỏi

— Vậy chính là tôi nay phải không anh?

— Tôi nay, chúng ta đi ra bờ sông ngay bây giờ.

Anh Nghĩa ngần ngại nói:

— Nó có phục binh vì nó đã biết trước.

Ah Ngân quay lại lạnh lùng đáp:

— Phục binh thi tôi coi ra gì. Vâc tôi chỉ đứng đợi tôi bên này sông thôi kia mà.

Đêm sáng trăng suông. Chúng tôi kéo nhau đi. Anh Ngân đi đầu như một viên đại tướng đem quân ra trận.

Đoạn mươi phút sau chúng tôi tới bờ sông. Anh Ngân thi thầm bảo chúng tôi yên lặng ngồi đợi. Rồi anh cởi quần áo giặt con dao vào lưng khổng xuống nước. Anh vốn là một tay bơi rất giỏi, nhưng anh sợ chân tay đập nước mạnh thi bên kia họ nghe thấy tiếng động. Nên anh chỉ lặn chứ không bơi.

Chúng tôi ngồi chờ không nghe rõ một tiếng động sê. Mãi lúc có nhất dao chặt gốc mía, chúng tôi mới biết rằng anh đã sang tới bờ bên kia rồi.

Tiếng dao chặt rất nhanh. rồi độ ba phút sau có tiếng người kêu:

— Trộm, bắt lấy nó!

Tiếp theo tiếng sột soạt trong vườn mía, tiếng thầm xuống nước;



một lái anh Ngân đã sang bờ bên này đem theo một ôm mía, đếm dù sáu cây, nghĩa là chia phao mỗi người một cây. Chúng tôi liền vác lên vai như cây súng khúc khích cười trả về trường học.

Hôm sau anh Ngân lại đâu vào đấy, lại lú rú lù dù như người không có linh hồn, xuất ngay chì ngồi bó gối thi thầm ngâm nga, ai hỏi cũng chẳng buồn thưa, ai nói dùa chỉ hơi nhách

mẹp cười nu...

Cứ như thế có khi nửa tháng, một tháng, có khi hai, ba tháng anh em mới lại được mục kích một trò nghịch tình khác.

Một buổi chiều, chúng tôi cùng nhau đi chơi mát ở phố huyện. Tôi cuối phố, anh Ngân nhì thẩy ở phía sau một nấp nhà tranh có cát vườn rưa bờ. Cát đó cũng chẳng có chi khiến chúng tôi lưu ý. Nhưng trong vườn lại có một cô con gái cũng tươm tướm, đương đứng nhìn ra ngoài đường, sự quan trọng rất quan trọng đối với anh Ngân, vì trong những cuộc nghịch tình của anh ít khi là không có một cô con gái đồng vai cản.

Anh mỉm cười, quay lại hỏi chúng tôi:

— Các chú có ai có một bão không?

Anh nào cũng thò tay vào túi tim tiền, nhưng chẳng ai có lấy một xu. Tôi hỏi:

— Anh cần dùng một bão làm gì vậy?

— Mua rưa... Nhưng thời điể được đi chơi lúc nãy, chốc vội hối vào mua,

Chúng tôi ngờ ngác nhìn nhau, không hiểu anh không có có tiền thi làm thế nào mà mua được rưa.

Một lát, chúng tôi di quay trở về, thi trời đã nhá nhem gần tối. Anh Ngân ung dung đưa chúng tôi vào nhà có vườn rưa hối mua. Thời thi có hết sức tươi cười, ngọt ngào, đón tiếp. Anh Ngân dõng dạc nói:

— Cô ngắt cho tôi hai quả rưa bỏ to nhất trong vườn.

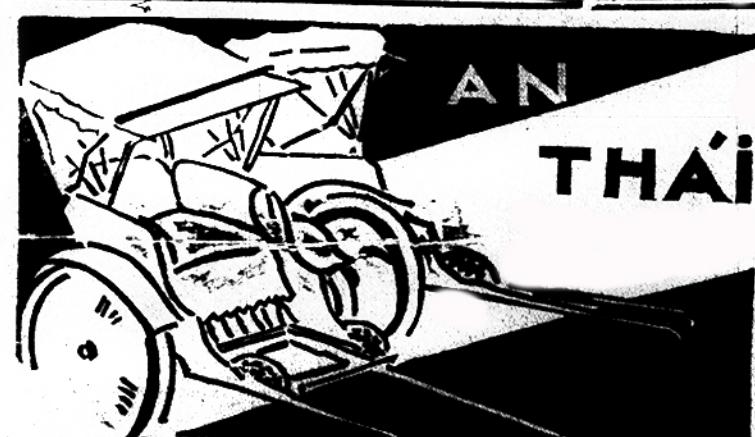
Cô bé mừng quynh, Khi cô cun kinh đưa hai quả rưa, ông đồ Bè tát yêu se sẽ mây cái vào hai bên má hồng mõm mỉm rồi dở lấy và rưa vứt xuống đất vật gì kêu đinh keeng một cái tiếng:

— Đấy! tiền đây, giả có cả một bão!

Cô bé cút xuống tìm tiền, còn chúng tôi thi đem rưa về trường. Cô anh hỏi anh Ngân xem tiền anh lấy ở đâu ra mà chong thế thi anh chỉ móm cười. Mãi lúc ăn hết hai quả rưa rồi, anh mới thú thực rằng ban nãy anh ném viên mảnh sành chử không phải đồng bão.

(Còn nữa) NHỊ-LINH

AN THÁI



Nếu bạn có nhu cầu mua xe tại Hà Nội, vui lòng liên hệ số điện thoại 0982 ph Nguyễn Trọng Hiệp.

ÀNH MỸ-THUẬT

Hiệu Khánh-Ký ông-ty

3, Rue Borgnis Desbordes (Phố Tràng Thi số 9, Hàng Trống)

Đã nổi danh ở Pháp và khắp cả cõi Đông-Dương

Giá Quảng Cáo

Ành 13 x 18 cả khuôn và sous verre (Theo kiểu bên) 2p.00 1 cái

Ành 18 x 24 cả khuôn và sous verre (Theo kiểu bên) 3p.00 1 cái

Chuyên-môn làm ảnh Phóng Đại 30 x 40 cả khuôn giá từ 5p.00 đến 9p.00

50 x 60 — id — 8p.00 — 15p.00

60 x 100 — id — 15p.00 — 30p.00

Đại lý: FILMS AFFA





TƯ CAO ĐẾN THẤP.

Có lên báo Đông-Phương!

Báo Đông-Phương, trong số ra ngày hai mươi bốn tháng giêng năm 1933, có than phiền cho bốn làng văn xú này hình như đã thành một thế giới hồn độn. Rồi lại khen Phong-Hoa (khen gượng thời) chứ thực ra chỉ khen có báo Đông-Phương biết chế riếu! những thứ văn chương ngày không ra ngày, dài không ra dài, nghe rồi tưởng như cái đinh chọc vào lỗ tai! Những bài « giày cà, giày muồng kéo từ trang nhất qua trang nhì đến trang ba» biết đem những « kẻ chuyên đem những sáo bã của đời thương cõ mà nhồi vào óc thiêu niên » những kẻ giả đạo đức ra mà bài sích châm chọc.

Khá đấy! báo Đông-Phương cũng đã bắt đầu biết suy nghĩ đấy — nhưng hết khôn thi dồn đến dài. — báo Đông-Phương lại theo dõi Phong-Hoa, bắt chước Phong-Hoa để châm chọc Phong-Hoa, ý muốn chứng thực cho câu tục ngữ ấy đấy chăng?

○

Nên học thêm đi thôi!

Ông Th. D. (cái tên kỳ cục quá!). Ở báo Đông-Phương xem bài (Phong-Hoa có suy nghĩ không?) của Tú-Linh nói là không hiểu được câu này: «... chúng ta còn hơn cõ nhân thi phong hóa phải một ngày một tốt đẹp. Mà thực vậy, dân Việt-Nam dãy dã sung sướng hơn xưa. Dân quê được an-cư lạc-nghiệp, cuôp bóc ngày một ít, quan tham lại những ngày một bớt...»

Ông nào ở báo Đông-Phương đó, nên tóm gọn: sạch sẽ dè linh hồn được thanh khiết hơn, rồi mũ áo chỉnh tề dè Tú-Linh giảng cho mà nghe; mà biết suy nghĩ hơn lên một chút,

Cuôp bóc nhiều vì đâu mà ra? Ai không biết là vì nhiều kẻ không có lòng thiện, muốn lấy của người làm của mình, nhiều kẻ gian tham da dâng. Quan tham lại những nhiều vì đâu mà ra? Ai không biết là vì nhiều kẻ có học không biết tâm lý là gì, cuôp bóc ít, quan tham lại nhũng ít, túc là xã-hội ít kẻ gian tham, ít quan vô lại, túc là phong hóa tốt đẹp vậy.

Cái lý tưởng ấy, con trẻ lên ba cũng hiểu được, mà ông Th. D. nào đấy không hiểu, kẻ cũng lạ thay! Nhưng nghĩ cho kỹ cũng không lấy gì làm lạ:

có lầm đứa trẻ con thông minh lắm!

Vượt cao lên một bức nứa, ta có thể nói: dân sang sướng hơn, giàu có hơn, tất là được học hơn, được học hơn tức là có giáo giục hơn, mà ai si cũng có giáo giục thì phong hóa tất phải tốt đẹp. Phú quý sinh lẽ nghĩa, lời xưa đã nói ông Th. D. nào đấy hẳn đã được nghe rồi.

Tú-Linh trong bài « Phong-hoa có suy nghĩ không? » không nói rõ ra thế, mà bỏ một đoạn trọng cái tam đoạn-luận pháp ấy, là vì biết độc giả Phong-hoa lấy trí thông minh mà suy nghĩ. Cò ngờ đâu rằng ông Th. D. cũng đọc báo Phong-Hoa, lại ngờ đâu rằng ông lại thông minh quá thế!

Vậy Tú-Linh thành thực mà khuyên ông Th. D. nào đấy về cố mua ít sách nói về phép luận-lý mà học thêm, lại khuyên ông trước khi lên mặt dày đời, hãy vắt tay lên chân nghĩ xem đời có dậy được mình không đây.

Tú-Linh mong lầm thay!

○

Lột mặt nạ đi

Báo Đông-Phương nói là nên lột mặt nạ những kẻ chuyên đem những sáo

bã của đời thương cõ mà nhồi vào óc thiêu niên. Câu nói có ý nhí lầm thay! Mà khẳng khái lầm thay! Xem ngay bài luận dài cả sai kéo từ trang nhất sang trang nhì! Trong số báo ấy mới biết rằng báo Đông-Phương dùng một thứ văn dàn di, dể hiểu, lời đạt được hết ý, mà những câu « sáo bã của thương cõ » thì tuyệt nhiên không có. Có kẻ đọc sách, cười ngất mà bảo Tú-Linh rằng: bài luận thuyết ấy dùng những câu « tiết hạ thiết tha kỳ thay » miệng quốc văn hom mầu mầu đỏ, to xuân man mac « lại kỳ thay! » thán tầm chưa trắng nợ dầu xanh ». Ôi! Muôn trùng sóng vỗ, một trụ đá mà nói việc đón ngàn, lửa cháy cùi xe, một gáo nước mà toàn bể trời chửa », rồi lại « trên tờ báo này dù nắng hạ sám da, sương thu giải mặt » cũng đòi ra một bức xuân khi huyền hòa: thi ôi thôi, sao hết chỗ nói! Đông-Phương lấy những câu sáo bã ấy làm của mình, sao không tự lột mặt nạ mình deo!

Tú-Linh bèn ôn tồn mà giảng giải cho kẻ nói không biết nghĩ ấy rằng:

— Những câu ấy là của báo Đông-Puong phát minh ra mà cõ nhân bắt chước đấy!

Không nên thế!

Báo Đông-Phương không những được cõ nhân bắt chước, mà lại được cả báo bên thái tây lấy văn và lấy tranh của mình nữa. Thực là vinh diện cho làng báo Việt-Nam lầm thay! Bài « khát nào cái đồ đỗ » nói về quốc-tế của ông T.P. thật sao mà từ ý-khiến đến câu văn lại giống một bài nói về quốc-tế của báo Lu như đúc! Lại cái tranh vẽ con hổ với con thỏ từ cái đuôi con hổ cho đến tai con thỏ đến cả câu chú thích ở dưới như hệt một bức tranh của báo « Lu »!

Thôi! Đích là báo « Lu », lấy tranh và dịch bài của báo Đông-Phương! Mấy ông trong báo Đông-Phương nên kiện báo « Lu » lấy bài của báo Đông-Phương mà không dẽ rằng của báo Đông-Phương, dẽ đánh lừa độc giả rằng là của mình. Kiện lấy bồi thường danh giá vừa dẽ cho độc giả báo Đông-Phương khỏi lầm rằng báo Đông-Phương di lấy bài và tranh vẽ của báo Lu. Kiện đi, vì báo Lu « bịp dối » thế không được nhá.

Tú-Linh chắc là báo Lu « bịp dối », rồi báo Đông-Phương vẫn hô hào rằng lấy thành thực làm phương pháp, có lẽ đầu lại đi lừa độc giả.

TÚ LY

Rồi đây sẽ tết cả năm

Nếu mỗi nhà có một cuốn :

Sách mùa xuân xem tết

của Nhật-Nam Thư-quán 26 Hàng Bông Hanoi mới xuất bản ngày 30 Tết thời quanh năm lúc nào đọc đến cũng vui như tết.

Thật vậy, sách ấy có nhiều véc-chiroog tiêu-thuyết rất hay và tranh vẽ đẹp. Những bài vở trong sách voi từ đầu đến cuối. Cam đoan là một món quà dè thường Xuân có một không hai. Lại có cả mục nói rõ về các ngày hội lớn của tant goài tahnh xuân như Giỗ-trận, chùa Đông-quang, hội chùa Đề-thich, v. v...

Nhà danh-họ NAMSON vở bia Giá Op30. Như vậy chẳng có gì trong mấy ngày Tết. 3 tháng xuân, mà đến cả năm, lúc nào xem đến cũng đều du-duong, phẩn-khởi như khúc dòn « XUÂN TỊNH ĐIỀU NGỦ » của Ông Hai-Khiết là một nhà danh cầm « Tác giả cuốn sách dạy BÀN HUẾ và CÀI LUONG » giá op30.

Ở xa mua lẻ, mỗi cuốn thêm cước op20. Thư và mandat chỉ dè như vậy:

Nhật-Nam Thư-quán
26, Hàng Bông Đêm - Hanoi



— Nhán với 3 cõ khi làm kém đi 3 lần
— ?

— Thi dụ : 18 cái xuân xanh nhán với 3 thành 54 cái xuân xanh !

MÙA RÉT ĐÃ TỚI

Phôiyêu sinh ho, sớm không điêu trị, lâu thành lao xuyen,
có một không hai

BO-PHẾ THANH DƯỢC

Trừ đờm, trị ho, mat lao, hết xuyen, giúp ích cho người, công việc chẳng nhỏ, có dùng mới biêt

Lọ con
Lọ lớn

Op.40
Op.80

ĐẠI-QUANG DƯỢC PHÒNG

47 phố Hàng Đường Hanoi — Giấy nói số 805



VUI CƯỜI

CÙNG CÓ CHI

Trước ngực đèn dầu lạc, đèn chandelier
như gạo rang. Ro... ro... ro...
Hai lỗ mũi bếp đốt khói tuôn ra như
sô-mi-né nhà máy. Sau một hơi dài,
tụp một hắp nước, một tay vén quần
đến bẹn, một tay cho chiếc kẹo vào mồm
nhai đánh cốc, bếp ta lên cái giọng lè
nhè:

— Tôi cũng có cái chi như con chim
tinh-vết.

Phản Sứ ngồi đây:
— Nghĩa là ngoài muôn lấp bể có phải
khoa?

Bếp có vẻ đặc ẩy:

— Thưa vâng, đó là cái bình sinh chỉ
chi của tôi đây ạ!

— Người ta thi mới khó, chứ ngoài
muôn đạt cái chi ấy cũng chẳng khó gì.

— Ngài giày quá nhời.
— Vì ngài chỉ ra bể tắm một lần là
được thôi!

Ngôn hành không hợp nhất

Thằng Ba-Sao mà tôi dạ thế. Có một
câu mà lần này là lần thứ năm gọi nó
lên đọc, nó vẫn cứ quên. Đét! đét!
cái thước kè vào lung, thay giáo gắt:

— Có thể mà không thuộc. « Phái
thương yêu nhau, không nên đánh lắn
nhau ». Học lại đi!

Lại đét một cái thước nữa đuối vè.

Vừa xoa vai, vừa mếu máo, thằng Ba
tắm bầm:

— Thầy bảo không nên đánh lắn nhau!

Hơn thấy một chữ

Thằng dò — Học đi: túc là ngủ, túc là
đủ, túc là chân, túc là nghiêm.

Trò thưa thấy: thế còn túc ở « đánh
lú » là gì a?

Còn T. M. G. Paul Bourne Haiphong

Mưu làng bếp

Đại bếp — Thấy bóng ban đèn sờ lại
hùi nhớ mắt vải diệu liền chạy vào trong
nhà giặc em rằng: « hè có ai đèn hỏi
tao, bảo đi vắng nhé »

Tiêu bếp — Vào hỏi: Anh có nhà
không em?

Em đại bếp — Thưa ông, anh tôi đi
vắng ạ!

T. B — Thấy trên bức hoành có bốn
chữ Nghiêm-dắc ngã-chục (嚴德), nghĩ ngay
được một kẽ: cứ đi di lại lại đọc to
lên rằng: Nghiêm-dắc ngã-hết (嚴德), cứ vừa
đọc lại vừa khen hay.

Đ B — Năm trong nhà nghĩ thăm
rằng: có lẽ ta vừa mới lấy hoành về
không xem kỹ chắc họ son làm mất mảng
nét chằng. Khoi xong chạy ra vừa tức
vừa nhìn lên thì rõ ràng chữ Chực chát
không mất nét nào hết, liền bảo bạn
rằng: Anh rõ thế không trong thằng chữ
Chực kia ư? cứ đọc huu mãi.

T. B. — Ra bộ ngạc nhiên nói; quái!
thảo nào tôi vừa thấy nó nằm cả đám mà
khi tôi vào nó thật vào trong mảnh uốn cứ
đọc nhầm là huu. Bây giờ nó mới ra dáng.

Kết quả cuộc thi

(Tính từ số 27 đến số 30)

A) Thi bài « vui cười »

Giải nhất một năm báo Bài Än trộm
của ông N.Hu Rue Monseigneur Deydin
Hanoi. — Giải nhì nửa năm báo; bài Chil
nhà của cô H.Hu Kampot-Cambodge (1)

B) Thi tranh khôi hài: Giải nhất một
năm báo: bức tranh số 12 của N.M.Son
tây, Giải nhì nửa năm báo; bức tranh
số 15 của P.B.Q.Hanoi.

Sẽ gửi báo biếu bắt đầu từ số 31.

(1) Cố H.H.B không đề chô ở rõ ràng;
nếu có không nhận được báo thi có làm
ora cho nhà báo biết ngày

Bài kinh tế

Cúp T.T.B. Kampot

Một anh thợ nghiệp mag được bạn có
lòng tốt cho ăi, cho ô, nhưng bạn lại
nghèo, nên baba ám chí toàn rau rưa
thôi. Anh ta ăn thế không được mân
nguyên, nhưng chẳng liên nói ra.

Một hôm nhâm ngây giờ, bạn làm cỗ.
Đó ăn không nhiều cho lắm, nhưng có
món thịt gà là ngon hơn cả.

Anh ta kiểm thử nói: « bây giờ đương
buổi kinh tế, bác có lòng rộng rãi bao
tới, thì cái ăn thức uống, bác làm in ít
cho.

Bạn giả loli: « có gì đâu, năm ba món
soáng thôi, »

Anh ta vừa gấp vào đĩa thịt gà vừa
nói: « năm bì món làm gì cho tốn tiền,
mỗi baba làm một món như món này
cũng đủ. »

Đỗ nhau

Cúp P.X.B. Hanoi

Tôi đố anh biết, giờ rết năm ở đâu
thi ăm?

Năm trong trân thi ăm.

Không phải.

Thế thi năm ở đồng rơm đồng ra
lò ăm.

Không phải

Tôi chịu anh dăg.

— Chỉ năm ở hòa-lò là ăm thôi.

Hóm lâm

Cúp P.N.K. Hải-phòng

Bao giờ có kỳ thi tim-la, anh nhỉ?

— Ai lại thi bệnh « tim-la »

— Sao hôm nay tôi thấy họ nói chuyện
với nhau rằng họ thi « Lậu »

♦

CUỘC THI TRUYỀN « VUI CƯỜI »

Bắt đầu từ số 28 báu báo mở một
cuộc « thi cười ». Trong mỗi số, sẽ
đang lên độ bốn, năm bài mà báu
báo xét ra là hay nhất.

Hết bốn kỳ sẽ có hai giải thưởng

Giải nhất một năm báo, giải nhì
nửa năm báo để thường hai bài hay
nhất trong bốn kỳ báo ấy.

Mỗi bài không được quá ba mươi
Đồng

Xin đề chô ở cho rõ ràng, đề tiện
viết gửi báo biếu.

CUỘC THI TRANH KHÔI HÀI

Mỗi số báo sẽ có đăng vài bức
tranh bay nhất.

Hết bốn kỳ sẽ có hai giải thưởng:

Giải nhất một năm báo.
Giải nhì nửa năm báo.

Tranh vẽ chiêu giải 18 phần, chiêu
each 10 phần có lời chú thích hay
không cũng được, miễn là buồn
cười.

Mấy lời phân trần

Có nhiều người hoặc bắt trước chuyện
cũ để dựa theo chuyện cũ hay chuyện
như ngoài mà làm hài « vui cười ». Trừ
mà với chuyện đã phổ thông ai cũng
biết và thi không tài nào mà kiểm soát
chết khớp được. Vì lẽ ấy nên những bài
nhất top phong túc Annam mà ta về
tận ý, đặc biệt, thi báu báo cũng cho
là trùng cách.

Phóng-ff'a

Danh sách những người dự thi

O.O.T.S. Lac Hanoi: 2 tranh, 4 bài.
N.M. Ngõ-ngang Hanoi: 3 bài. T.C.
Ngõ-ngang Hanoi: 6 bài. N.Q. Bach
mai: 4 bài. P.X.D. Riz Hanoi: 5 bài.
B.T. Hué Hanoi: 4 tranh - T.D.L. Rad
deaux Hanoi: 2 bài - T.K.B. Voiles Hanoi:
1 tranh - T.M.L. Voiles Hanoi: 1 tranh
Vô danh: 4 bài; 1 Cò râu 2 Nói sat. 3
Sư múa bát đĩa, 4 Đứa phụ biết cẩn
Tân-Long Thành-hóa: 2 bài - C.T.Đ
Ang-dương - Kampot: 4 bài - D.K.N
Thành-hóa: 9 bài - Ngõc-sử Vu-bản: 10
bài - K.H.K Hanoi: 5 bài - N.V.D Hanoi:
5 bài, 1 tranh - D.N.K. Arsenal Haiphong:
1 tranh, 2 bài.

Tranh dự thi số — 19



Ang na vàng..., Mac (en avant marche)

10 LAMBLOT HANOI — TÉLÉPHONE 836

AI ĐI QUÁ PHỐ NHÀ THỜ

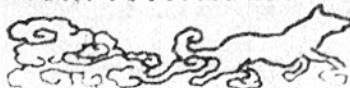
Gần hàng Bông, chắc cũng pitai đè ý tới một tòa nhà mới cất,
trông rất nguy-nga, tráng lệ, đó là hiệu ảnh của M. NGHIEM
XUAN-THUC một nhà chuyên môn về nghệ ảnh.

Cách sếp đặt ở trong rất súng hợp với ngoài; nhà kính, phòng tiếp
khách, xưởng thợ đều phân biệt.

Nhàm dịp đầu Xuân

Quí-khách chiêu e sẽ được vừa ý, giá phải chăng, mẫu ảnh bền và đẹp, chụp

BÚC TRANH VÂN CẦU



Xuất bản sách

Mấy nhà văn-sĩ định góp vắn chừ không phải góp vốn để xuất bản một quyển sách.

Một hôm hội họp:

— Sách của mình tất phải có vẻ mỹ thuật

— Kho sách phải đến 30 x 40 mới đẹp

— Ủ ứ đừng, ta quá rồi họ gấp đôi

lại thi nát mất.

— Ăc cả bia nữa.

— Rồi in lấy độ một trăm số giấy cưa

tốt để tặng.

— À mà ngài đã viết song chưa?

— Tôi đã nghĩ được cốt chuyện rồi.

— Ngài?

— Tôi muốn nói về Nhật-bản, nhưng

chưa may mắn được sách khảo cứu.

— Thế ngài?

— Vâng, dè tôi xin bắt đầu viết.

Ta định cho ra độ bao nhiêu?

— In thử độ một nghìn chữ, rồi ta

lại tái bản lo gi.

— Tiền xuất bản dễ thường đến dăm

trăm dây nhỉ?

— Có lẽ hơn.

— Làm gì đến.

— Thế ngài chủ tính đủ cả rồi đấy

nè?

— Kia ! thế tôi tưởng ngài...

— Tôi cũng tưởng ..
Thế rồi nói sang chuyện khác, mà
sách không bao giờ xuất bản.

Bé ảnh Cam-dị

Cái đầu lồng lốc tựa bình vôi.
Nhẫn nhại râu mày, mắt ốc nhồi.
Nhoèn miệng cười tinh dơ những
lời,
Đối bên bành bánh, chiếc tai voi.
BA-BI

Buổi đời mới

Bà con Hà-thanh ít lâu nay đã tổ ră
lòng su-hướng về « mới » một cách rất
là rõ ràng. Chẳng phải tim chúng có
đau xa, thi này đây, nào là nhật báo
Tân-thiệu-niên, nào là thư xã Tân
Việt-Nam ra đời, lại nane là ô-ten Dân-
Mới, nào là ô-ten Tân-Tân. Đó, cácngài
đã thấy chưa, cái gì cũng tần với mới
cả. Nghĩa là họ mới từ bộ óc cho đến
cái dạ dày.

Nhưng theo ý tôi thì cái mới của bộ
óc không được tiến bộ bằng cái dạ dày.
Chẳng thế mà sách của thư xã Tân
Việt-Nam mới thấy có ba quyển, mà
biết Tân-Thiệu-Niên thì dã yêu ngù giác
ngàn năm « hay là ngù tạm một giác
rồi lại dậy thi không biết ». Trái lại,
âm nhạc của ô-ten Dân-Mới, tôi nào
cũng rộn rịp tung bừng, quí khách của
ô-be Tân-Tân tôi nào cũng ra vào lắp
nèp.

Buổi đời mới!

Bộ óc thua cái dạ dày !

Hai chuyện rất ngắn đè rùng mình

Con dao cạo

Cái San phải ở nhà giữ em đè thay
mè nó đi lễ tết. Nó sang rủ cái Liên sang
nhà nó đánh đổi chăn lè. Cái Liên cũng
bế em nó sang. Hai đứa đè em lên sập
tới phủi, mây phiến gạch lái dưới đất đè
đổi tiền trinh. Hai em chung nó mòi biết
ngdì, một đứa đang mút tay, còn đứa
kia mếu, rồi lè nhẹ khóc mèo.

Cái Sansot ruột, mở ngay ngắn kéo
lấy ra một cái hộp đèn, dài, nhỏ và
vầm lọt được vào tay, trên có in mấy
chữ nhо vàng. Nó đưa cho em nó
chơi rồi lại quay xuống đánh đổi với
hòn n'.

Cái hộp nhỏ, mầu đen ấy đựng dao
cạo.

Em cái San đã nín, cầm cái hộp
đập xuống thi con dao cạo đầy nắp
bắn ra.

Em cái Liên vờ ngay lấy chuôi dao
nhà chơi thi em cái San dằng lấy. Rồi
tuy mồm nó trăng nhiều lợi, nó cũng
đưa lên mồm mà nhai.

Giải thưởng 10p00

AI đói được hai vé câu
đối này, xin gửi về tòa báo
trước ngày 31 tháng 8 tây,
bản báo sẽ lục tục dăug các

câu đối lên báo, câu nào hay
nhất sẽ được giải thưởng
10p -- Giải thưởng tuy
chẳng là bao, song gọi là
mua vui cùng độc giả và các
văn nhân.

I. Cái con bé nhón nhà ta
to nhón gán băng bà Bé Tý,
(1) |

2. hảng bé con nấm !ghé b
(2) ngã bỏ mẹ.

Phong-Hoa

1. Một nhau vật Hà-thanh.
2. Một thứ vừa là giường vừa là ghé,
cũng vải bỗ, trong Nam-kỳ dùng nhiều.

Câu đối dự-thí

Của N. V. Hòa Gia lâm.

1. Các cô Á diện bông BAY cù
không MÀY.

2. Mợ an-NAM nói tiếng TÀY nghe
như ĐÀM.

Có một bạn đọc báo nghĩ được hai
về câu đối lạ gửi đến nhờ đăng lên
báo đè các bạn xa gần đổi hộ.

1. Ông HY-TỐNG inuốn chui vào
« bị » cụ Bằng khóc:

HÌ HÌ !!! TỐNG RA.

2. Phong-hoa mừng XUÂN, HA
bút, dã THU được nhiều tiền vi ĐÔNG
người đọc.

Cuộc điếm bình trên cầu Thê húc

(Nối theo bức tranh của Đông sơn trong số tết)



Người thi đì lè, kẻ đì . . . xin !

Những việc chính cần biết trong tuần lễ này

Các viên chức càng sà bị rút lương
bằng 10%.

Hôm 18-1-32, quân Toàn-quyền Pasquier đã ký nghị định rút 10 phần trăm lương bông và phụ cấp các viên chức tây nam đồng sự tại Đông-duong kể từ 21-1-33, bắt cứ đảng hàng danh hiệu nào và do ngân quỹ Đông-duong trả.

Còn các viên chức được bổ dụng theo nghị định ngày 31-1-32 không phải rút lương như trên.

O

Có lẽ không có văn bằng gì cũng được ứng tuyển kỳ thi tri huyện

Cách mấy hôm nay đã có một hội đồng tổ chức lại cách tuyển bộ quan lại cả hai xứ Trung Bắc kỳ vì trước mỗi xứ vẫn heo một thứ riêng trình hồn tại phủ Toàn quyền, do quan Chánh phòng chính trị Marty chủ tịch.

Theo bản dự thảo của hội thi từ nay cách tuyển bộ ngạch tri huyện rất rộng rãi người ra ứng thi không bắt buộc phải có văn bằng gì, nhưng tối thi có hạn, ù đỗ sớm, ít nhất cũng phải 27 tuổi mới được bổ dụng.

O

Lương bông ông Phạm-quỳnh

Tin Kinh-dô — Ông Phạm-Quỳnh không nhận bù nào, nên đối với phẩm tước với các ông Thượng đồng triều, ông là nob hơn hết. Nhưng trái lại, quyết bông ông 400p

thêm tiền phụ cấp chức kiêm khán sáu ty 200p thi trứ quan thủ tướng Nguyễn-hữu-Bài, lương bông ông to hơn hết.

Bí cũng là một cái đặc ân của chính phủ đối với ông vậy.

●
Một tờ báo mới

Được tin ông Phạm-Giao, con trưởng ông Phạm-quỳnh say mal sẽ được phép mở một tờ báo ở Huế. Ông cũng đã chốn hồn kinh, vì mấy tháng nay đã theo giúp việc thân sinh ông.

Có tin rõ ràng chúng tôi sẽ đăng tiếp,

TIN TRUNG-HOA

Nguyên nhân việc Nhật chiếm
Sơn-hải-quan

Theo tin các báo Tầu thì nguyên nhân vụ này là do trước khi chưa xảy ra việc chiến tranh Nhật có yêu cầu quân Tầu rút ra khỏi phòng địa ở Sơn-hải-quan, nhưng quân Tầu không chịu, quân Nhật bức tiể phải nã trái phá sang cho quân Tầu phải lui.

Song theo tin báo Nhật, thì khíc hão, là trước khi tranh chiến ba hôm, một vò quan và ba người lính Nhật bị quân Tầu giết chết, đồng thời lại ném bom phá một cái cầu sắt phía bắc Sơn-hải-quan, nên viên Tư-lệnh Nhật gửi tối hậu thư cho Tưởng-giới-Thach hẹn trong 24 giờ thi lấy đất Sơn-hải-quan.

500 quân Tầu bị chết trong thành Sơn-hải-quan

Gia hôm Nhật đem quân tràn vào Sơn-hải-quan thi trong thành Tầu có hơn nghìn quân, chia ra một nửa ở trong giữ thành, một nửa ra cự địch, nhưng quân Nhật đánh bằng máy bay, từ bom ở trên ném xuống và hồn trái phi xuống thành giữ gội quá, nên 500 quân Tầu bị chết vì thuốc đạn.

●
Nhật muốn đánh lấy Thiên-tân,
Bắc-binh

Bắc-binh 16-1 — Sơn-hải-quan lấy rìa, Nullet-hà đương lung tung nay lại có tin Nhật vẫn đang riết với bọn Hán-Giao để dự bì lấy Thiên-tân và Bắc-binh và lấy bờ bo làm đầu.

Không nguy cho Trung-hoa, nếu hai tỉnh này về tay Nhật nốt.

●
Nước Tầu sắp có hiến-phá mới

Tướng-hải 16-1 — Có tin Tân-Khoa đã lệnh chức Viện-trưởng Vận-lập-pháp và sẽ có bản dự thảo hiến-phá mới cho Trung-hoa.

●
Nhật muốn sử hòa, Tầu không chịu

Bắc-Binh 17-1 — Nhật vẫn thanh thế mà không hiểu sao lại có tin đồn Nhật trao công diệp cho Trung-hoa-Lương

phải mở cuộc đàm phán hòa-binh. Song các tướng Hải-mặt Bắc cự tuyệt, vì đối với việc chiếm Sơn-hải-quan dù lỗn nhỗn dân Tầu sôi nổi lắm.

Không hiểu tại sao Nhật đang tiến lại muôn giảng hòa mà giảng hòa bất buộc thế? Chắc sợ Liệt-Cường can thiệp mà lại muốn lấy tiếng rằng địch thủ của họ.

Tin mừng

Đến le 6 Février 1933 M. Phạm-Tá & 21 phố hàng Bún Hanoi làm lễ nghênh-hôn với cô Thu-Dung Ng-thị-Bàu Nam-dịnh.

Bản báo có lời mừng hai họ.

Thuận cho Phi-luật-tân độc lập

Washington 18-1 — Hai nghị viện Mỹ đã thuận cho Phi-luật-tân được độc lập. Thương-nghị-viện bỏ phiếu phản đối việc phủ quyết của quan Tống-Iah Hoover. Theo bản dự luật của hai viện Phi-luật-tân sẽ được hoàn toàn độc lập trong một thời hạn là 12 đến 13 năm. Nhưng ban trong một năm, nghị viện Phi-luật-tân phải chuẩn y bản dự luật ấy, nếu không lại phải chờ lại.

Tin buồn

Bản báo được tin ông Hoàng-tich-Chu Dân-biểu Bắc-kỳ, nguyên Chủ-nhiệm báo Đông-Tây đã tạ thế ngày 26 Janvier 1933.

Xin có lời chia buồn cùng tang-gia.

Phong-Hoa

CÚ THỦ MÀ COI

Ai dã dùng dầu Hồi-Thiên đều công nhận rằng là thứ dầu tốt nhất trong các thứ dầu đặc dẽ phòng bệnh, trị bệnh.

Dầu Hồi-Thiên chế tạo tại hiệu KHUYNH-DIỆP là một hiệu dầu dã nồi tiếng mấy năm nay đã được bà con hết lòng tin-thành và đã giutzt được không biết bao nhiêu là giải thưởng trong các cuợc Đấu-xảo Ký-nghệ, Khoa-học ở xứ ta và ở bên Pháp

Mua buôn, làm Đại-ly, gửi thơ cho

M. VIEN-DE

Bến Ngự

HUẾ

Tại hiệu Vien-De có nhiều mìn hàng khác toàn là thứ hàng binh hết sức chạy



Thơm nhất thế giới

Nước hoa hiệu con Voi

Jasmin, Violette, Quelques Fleurs, Fleur d'Amour, Narcisse Noir, Rose Menthe.

1 lọ 3 grammes Op20, 1 tá 1p80, 10 tá 17p00
1 lọ 6 grammes Op30, 1 tá 2p70, 10 tá 62p00
1 lọ 20 grammes Op70, 1 tá 6p30, 10 tá 62p00

Các hiệu to các tỉnh có bán

Phúc-Lợi, 79 P. Doumer à Haiphong

Tiền cước phí bán hiệu chịu cả

PARFUMERIE KARDINOT PARIS

NƯỚC HOA « La Reine des Parfums » tức là « Bà chúa nước hoa » thơm rất lịch-sử, mỗi lần súc thơm được một tuần lễ.

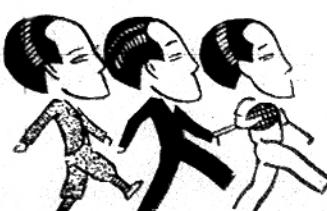
Lọ nhon: 1p50

Lọ nhỏ: Op50

THUỐC BÔI BẦU rất hợp thời, không cò gầu, chải môi lướt được cả ngày không sôa, thuốc rất thơm, giòn, lai rất hạ, chưa từng có thứ thuốc tốt như thế mà lại rẻ như thế bao giờ.

Fixateur Parisien

Lọ nhon Op58 Lọ nhỏ Op50



Fix Brillanel

Lọ nhon Op45 Lọ nhỏ Op22

Thú thường Op25 Thú Lux Op30

Bán ở các bảng tạp-hoa to ở Hanoi. — Tình xa, ai muốn mua buôn mua le xin viết hồi hiện VĂN-HOA 46 - 48 Rue Tiran HANOI





BÔNG CÚC VÀNG

(1) Rồi chúng tôi ra bờ, xuống thuyền. Thuyền của tôi là chiếc thuyền kiểu Âu-Tây, hai mái chèo, ngồi quay mặt về phía sau vừa bầy vừa lái láy. Vậy mà không biết, Bé làm thế nào lại đứng mà chờ được.

Tôi ngồi dằng mũi dăm dăm nhìn nó. Bé cũng mím mím cười nhìn tôi. Chán Bé nhẹ nhàng giüm lên ván thuyền, thân Bé mềm mại diu dàng nón e, trông như người khiêu vũ theo dịp của mai chèo đậm nước. Tôi nhìn Bé. Bé nhìn tôi... Đôi cặp mắt ắng lặng cùng nhau kẽ kẽ biết bao chuyện êm đềm ân ái...

Con thuyền từ từ lướt trên mặt nước lăn lăn phản chiếu ánh trăng.. Tôi tưởng tượng như thuyền bay trên tần không khí... và tôi đương sống trong cảnh mộng ảo thần tiên..

Trọng Đức mím cười ngắt câu truyện:

— Thị anh sống trong cảnh mộng ảo hồn rỗi, còn như gi nữa...

— Ấy đến bây giờ tôi cũng chưa phân biệt rằng tôi đã sống trong mộng hay trong hiện thế đấy.

— Vì anh hãy còn mê chứ gì!

Văn Khôi, con mắt lờ đờ, không chú vào vật gì, se sẽ như nai mộng minh:

— Có lẽ...

Trọng Đức cười:

— Chắc chắn hẳn rồi lại còn có lẽ, nữa.

— Cũng có lẽ...

— Anh mê đấy à?

Câu hỏi của bạn làm Văn Khôi giật mình, ngạc nhiên trả lời vội vã:

— Không!

Trọng Đức, đứng dậy lại gần đặt tay lên trán bạn, ôn tồn nói rằng:

— Anh có ráng mỏi mệt lắm, hãy ngồi nghỉ một lát đã... Anh thô manh quá. Hình như anh hãy còn cảm động với phái,

Văn Khôi, sau một tiếng thở dài, nói bạn:

— Bây giờ vào khoảng mấy giờ nhỉ? Trọng Đức mở đồng hồ xem, trả lời:

— Tiếp theo số trước.

KHÁI-HƯNG soạn

— Tâm ruồi.

— Trời ơi! Tâm ruồi rồi! chắc anh đòi lầm rồi đấy nhỉ?

— Cũng chưa đòi lầm, nhưng anh có đòi không?

— Đã hai tuần lễ nay tôi chẳng hôm nào đòi. Chẳng qua đèn bừa thi ăn cho xong mà thôi.

Văn-Khôi bấm chuông. Một tên người nhà vào buồng:

— Có cơm chưa?

— Bầm dã.

Tranh vẽ của Đông-Sơn

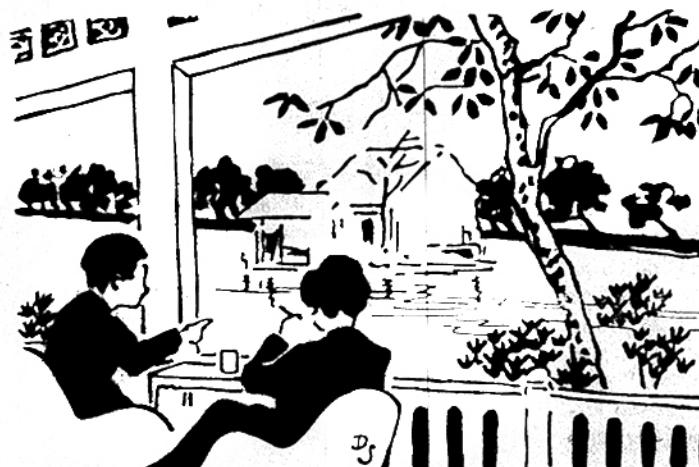
ánh sáng dài mà ngông ngoéo xuống mặt nước rung rinh dưới làn gió thoáng. Trọng-Đức,.. trô túp nhà dựng trên cát cù-lao nhỏ ở gần bờ hồi ban:

— Có phải một cái đèn đấy không?

Hình như đó vừa là một cái miếu con, vừa là một nơi trú ẩn của một gia-dinh theo nghề chài lưới.

Trọng-Đức ngạc nhiên:

— Trong hồ này mà cũng có gia đình chuyên nghề chài lưới ở à?



Văn-Khôi quay lại mời bạn:

— Mời anh sang phòng ăn soi cơm. Bữa cơm ăn rất chóng. Vì Văn Khôi tuy cũng nhai, cũng gấp món ăn, cũng mời bạn nhưng tâm trí như đè cá ở đâu. Còn Trọng Đức thì hễ mỗi lúc bạn định kè nốt câu truyện, lại gạt đi mà ráng:

— Thời hãy ăn đã!

Ăn cơm song. Văn Khôi rủ Trọng Đức ra hiên uống cà phê. Bạn ngồi ngay nói:

— Anh mệt, sợ cảm chills?

— Không sao! Trời cũng không lạnh.

Bấy giờ hồ Trúc-bach mịt mù trong cảnh ban đêm. Dãy nhà bên bờ cùng rặng đèn điện đường Cò-Ngr chiếu

Cái đó tôi cũng không biết chắc. Từ xưa tôi nay tôi mới đến đảo ấy có một lần, mà...

Trọng-Đức cả cười:

— Anh làm như anh tới một cái đảo ở giữa đại dương?

Văn-Khôi không đề ý tới lời bạn, nói luôn:

— Phải, tôi mới tới đây một lần, mà chính vào hôm ấy...

— Hôm nào?

— Hôm tôi cùng đi chơi thuyền với Bé.

Rồi như nhớ rành mạch đoạn câu truyện bỏ giờ ban nãy. Văn-Khôi kè luôn:

— Khi tôi đảo ấy, Bé ghé thuyền vào bờ rồi chúng tôi vui vẻ cùng bước lên bờ.

Đêm khuya thanh vắng những người trong miếu đều ngủ yên cả.. Chúng tôi lẳng-lảng ngồi ở bệ gạch ngâm trăng, không dám xem xét cùng nói truyện. sợ mọi người thắc giắc.. Vì thế cho nên tôi tuy có đến đó một lần mà vẫn không biết trong ấy có những gì.

Trọng Đức mím cười bảo bạn:

— Anh làm như anh đến đấy thực!

— Vậy anh cho rằng tôi không đến à?

Trọng Đức hơi có giọng gắt:

— Trời ơi, anh hỏi ngờ ngợ quá! Mà tôi xem ra anh luôn luôn lẩn mông với sự thực, mất cả cái khái niệm về thời gian. Thôi, chỉ xin anh thuật lại cho nghe cái giấc mộng lý thú của anh, hay hơn nữa là mời anh đi nghỉ vì anh đã có ráng mệt lầm rồi.

— Không, tôi không mệt mà cũng chưa buồn ngủ. Tôi xin kè cho anh nghe nốt câu truyện mà anh yên trí rằng là mộng... Rồi anh sẽ thấy sự kinh dị, rồi anh sẽ nhận với tôi rằng không thể là mộng được.

Trọng-Đức mím cười không tin.. Văn-Khôi lại kè tiếp theo:

— Bé ghé vào tai tôi thì thầm:

— Ta xuống thuyền bơi sang hồ Tây chơi đi! Hồ Trúc-bach này hép quá, không thích.

Chúng tôi lại lẳng-lặng bước xuống thuyền. Rồi chúng tôi đi nhanh như bay. Má bay thật vì nhảy mắt lối đã thấy sang hồ Tây bên kia con đường Cò-ngr.

Trọng-Đức cười vang, Văn - Khôi ngạc nhiên hỏi:

— Sao anh lại cười?

— Tôi tức cười chết mất. anh cứ cãi rằng anh không nằm mộng mà thuyền của anh lại bay được qua đường.

Văn-Khôi điềm nhiên trả lời:

— Sứ đó cũng hơi lạ nhưng còn nhiều sự lạ hơn kia.. rồi anh sẽ thấy.

« Chúng tôi đậu thuyền sau dinh Yên-phu, lại lên di bộ, song song cùng nhau theo con đường lát gạch, hai bên mọc đầy đủ các thứ cúc ẩn lòi giờ hóng trăng.

HUẾ-DÂN

NHÀ TRÔNG HÃNG
NG HÃNG DA GIÁ PHẢNG BỘNG

CHUYÊN MỤC
TRÔNG RÄNG, CHUA RÄNG
BỒ ĐỒNG VỚI VĂN QUYỀN
có BẢNG KHẨU THỦ THUẬT
v.v., LỜI LƯU VỆ MẤT CẬM

HUẾ-DÂN

Bé thấy nhiều hoa, thi trong lòng vui sướng vừa đi vừa nhảy, vừa múa vừa hát. Giọng hát trong trẻo, réo rắt và làn không khí yên lặng khoáng đãm khuya. Tôi tiếc rằng không thuộc được câu hát ấy, nhưng tôi nhớ mang máng như Bé hát từng mầu nhung bài thơ của tôi trước thuật hoặc dịch thuật chen lẫn với các bài cổ thi mà hằng ngày tôi thường đọc đi đọc lại...

Một lát, Bé ngừng hát cái xuống bên đường ngắt mây bông cúc vàng to nhất và cười bảo tôi:

— Đè về cầm lợ.

Rồi chúng tôi lai cùng nhau đi tới chỗ thuyền đậu để trở về nhà. Vì tôi thấy Bé hưng hảm ho sợ bị lạnh chills.

Độ mươi lăm phút sau, chúng tôi đã lai thấy ở trong buồng này, Bé cầm cúc vào lọ giang tây, rồi xin phép tôi đi thay quần áo. Cũng như lần trước, chỉ nháy mắt là Bé trở lại, quần áo đã thay đổi y như cũ, nghĩa là như bộ mặc trong bức tranh này.

Bé buồng rãnh từ biệt tôi. Tôi cố giữ lại nhưng Bé khóc lóc bảo tôi:

— Em cũng muốn ôm lai mãi đây với ông nhưng không thể được, phải về.

Tôi hỏi: — nhưng em về đâu?

— Em về tiên cung...

— Vây ra em là tiên à?

Vâng, em là tiên bị dây xuồng ha giới trong ít lâu, hết hạn lại đã được về tiên cung.. Nhưng nay em thấy ông mến tiếc em quá thì em lại chỉ ao ước trở lại ha giới mà không được nữa.. Thôi duyên gặp gỡ đòi ta có thể ông cũng đừng thương nhớ em quá nữa mà lùi ra sinh bệnh thì lại càng làm khổ tâm em mà thôi..

Rút lõi Bé ngả đầu chào tôi, rồi thoan thoảng đi ra phía cửa phòng. Tôi vội giờ hai tay ra, thì một luồng gió lạnh từ hòi đưa tới, tôi bùng mắt theo; trước mắt tôi chỉ rõ bức tranh và trên bàn, trong chiếc lọ giang tây mây bông cúc vàng se se rung động, mây bông cúc

vàng mà Bé đã ngắt ở bên đường Yên-phu.

Tôi đứng giật thấy người lão đảo, cố vịn bần lán từng bước tới chỗ cửa sổ nhìn ra hồ Trúc-bach. Hồ vẫn là mờ trong cảnh yên lặng ban đêm, nước hồ lấp lánh phản chiếu ánh sáng rạng đèn điện đường Cố-nger. Tôi thấy đầu nặng, chân tay mỏi mệt muôn đắng cửa kính lai mà không tài nào đóng được. Tôi lai lán tới ghế ngồi phịch xuống rồi bấm chuông gọi người nhà.

Khi thằng Ngô mò cửa vào buồng, tì chỉ tay ra hiệu bảo nó đóng cửa, rồi lại ra hiệu bảo nó hãy ở lại trong buồng.



Mãi năm phút sau tôi mới thấy hơi hoàn hồn, và mới có thể nói được. Tôi hỏi:

— Tôi vẫn ở trong buồng hay có di chuyển đâu không?

Thằng Ngô ngạc nhiên, sợ hãi trả lời:

— Bầm, con cũng không biết.

— Mấy giờ rồi?

— Bầm gần mươi giờ.

— Có ai đến hỏi tao không?

— Bầm có cô Hồng lại lúc bấy giờ, nhưng thấy ông ngủ, cô ấy lai về ngay.

Tôi ngạc nhiên:

— Vậy thế tao ngủ à?

— Bầm, con thấy cửa buồng đóng, thi đoán rằng ông ngủ.

Tôi nhìn mấy bông cúc rỗi ngắn ngủ hồi:

— May không thấy có sự gì là?

Thằng Ngô mò nhìn tôi rồi hỏi lại:

— Bầm có sự gì là?

— Vày này không thấy gì?

— Bầm không.

— Thế ai cầm những bông cúc này vào lọ?

Thằng Ngô có vẻ nghĩ ngợi rồi trả lời:

— Bầm, con không biết.

Trọng-Đức nghe xong câu truyện

Tôi có đọc, nhưng đã lâu.. , đã ba, bốn năm nay.. .Nhưng tôi vẫn không hiểu sao anh lại hỏi lần mòn vậy. Chuyện Liêu-trai thi có iên can gì tới câu truyện tôi vừa kể cho anh nghe.

— Có lầm chứ!

— Có lẽ anh cho rằng tôi bịa ra câu truyện ấy chăng?

— Không, tôi tin anh lầm chứ. Tôi tin rằng anh thực cùi giắc mộng lý thứ ấy.

Văn-Khôi ra ràng túc giận, hỏi gắt:

— Thế những bông cúc vang này?

Anh cũng cho là mộng à?

Trọng-Đức mím cười :

— Có chỗ ấy hơi la. Tôi chưa hiểu nhưng có lẽ rồi tôi sẽ hiểu.

Rồi hình như trót nghĩ ra điều thốt nhiên hỏi bạn :

— Trong những bài cũ Bé hát, có bài dịch văn cái Hồ của Lamartine.

— Cái... Lại sao anh biết?

— Tôi đoán... mà có khi có Bé lai hát được cả tiếng Pháp.

— Cái thế.. nhưng anh làm tôi sợ bối quá. Sao anh biết? Hay anh..

Văn-Khôi trợn mắt nhìn ban chàng chọc, rồi nhắc lại một lần nữa:

— Hay anh...

Nhưng vẫn như nghe lời không dám hỏi dứt câu..

Trọng-Đức cười, ôm lồn bảo ban :

— Không, tôi chẳng có phép quí thuật gì đâu? Anh đừng sợ. Tôi chỉ đoán liều đó thôi.

— Vô lý, do in liều thế nào được?

— Hay là đoán theo khoa triết-học cũng vậy. Nhưng anh hiện còn mệt, hãy nên nghỉ ngơi cho tinh trí được thư thái đã rồi tôi sẽ xin tan giúp anh cái giặc mộng hay cái cuộc du lịch của anh trong thế giới thần tiên như anh -tưởng tượng, Bây giờ đêm đã khuya mà anh xem ra còn yếu lâm, chỉ bằng hấy làm xếp câu truyện ly kỳ để đi ngủ đã.

Văn-Khôi ngoan ngoãn làm theo lời ban, như một câu bé vâng lời người mẹ vậy,

(Còn nữa)

T. KHÁI HUNG

THUỐC LÂU HỒNG-KHÊ

Là một món thuốc ngoại khoa già truyền ngoại trâm nǎm, lại nhờ được sự kinh nghiệm của chúng tôi trong muỗi nǎm nay, đặt phòng riêng truyền món chẩn và bệnh ăn và bệnh giang mai nên phát minh ra được nhiều vị thuốc rất hay chỗ ienh tên là thành một phương thuốc rất hoàn toàn cùi uống trong bồn rổ. Dòng lò là vén hèn ngày không bắt đì dài giật, hàng vật vã nhạc mệt không hại sức lực, các bà cùi hông cũng uống được. Béut mới phải ra mồ ra mao buốt tóc, hoặc đê lâu chửa hông rút nọc mỗi khi uống rượu thức đêm, trong người nóng nẩy lại thấy cùi mồi và cùi trong nước tiểu có vân, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mao khôn lai không công phat, nên được anh em chị em đồng bào tin dùng mỗi ngày thêm công, cả người Tây người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận là không thuốc nào bay bằng thuốc lâm Hồng-Khê. Giá 0800 mét ống, bệnh giang-mai-um-ia phát hạch lén soái nồng sốt lòi loét quay đầu đau xương rát thịt rít rít dần rát mà dày, ra mào gi họa khê, phá lở, khắp người cùi dinh thiên pháo sẩn nguy hiểm lín.. Anh em công một ống thuốc là cài lỗ hôi sinh trong 24 tiếng 40g hồ không phải kiêng, trước không hôi lên rằng uống thuốc di làm việc như thường không hôi sinh dù 100g 1000 một ống. Xe mời quá bộ lại hoặc có thư về lập tức có thuốc gửi đến và nơi mua từ 8 hông trả lếu không phải chịu tiền trước.

HỒNG-KHÊ DƯỢC PHÒNG

81, Route de Hué (cạnh chợ Hôm) Hanoi - Tel 755

Đại lý: Bát Tiên Vinh Bát Tiên Hué, Số 73 Belgique Haiphong; 12 Rue des Carabiniers Chợ Thành Hôm nay N° 148 Bd Albert 1er Dakao Saigon



Làm giấu mây chõe

Mợ — Phạm-Sá phó ruộm bờ hồ khéo thật, khăn mầu cà-phê sữa mà mềm như cà-phê sữa thật.

Cậu — May nhỉ! Sáng dùng khăn Phạm-Sá yêm tắm, ăn cơm với cà gõ mà làm gi cả chóng giòu.